



Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên làm rõ các vấn đề đại biểu nêu tại phiên họp

DỰ ÁN LUẬT THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

Bám sát 6 chính sách lớn

Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội vừa tiến hành họp thẩm tra sơ bộ dự án Luật Thương mại điện tử (dự án Luật). Phiên họp có sự tham dự của Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội Nguyễn Ngọc Bảo cùng đại diện một số cơ quan của Quốc hội, bộ, ngành, doanh nghiệp...

Trang 2

BỘ CÔNG THƯƠNG

Kiến tạo động lực sản xuất xanh và bền vững

➤ NGUYỄN HƯƠNG - THANH THẢO

Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường giai đoạn 2026 - 2030 mở ra cơ hội chuyển đổi xanh mạnh mẽ cho ngành Công Thương. Phóng viên Báo Công Thương đã có cuộc phỏng vấn bà Đỗ Phương Dung - Phó Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp (Bộ Công Thương) về vấn đề này.

Trang 3



Áp dụng sản xuất xanh trong công nghiệp sẽ giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường

Ảnh: Cán Dũng

■ VIỆT NAM - HÀN QUỐC

Mở rộng “cánh cửa” thương mại

Trang 5

■ ỨNG PHÓ ĐIỀU TRA PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Cảnh báo sớm giúp giảm rủi ro

Trang 4

■ CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ NGÀNH DỆT MAY

Thêm giải pháp về nguồn nguyên liệu

Trang 6



Đột phá tư duy hành động vì mục tiêu thế kỷ

➤ QUANG LỘC

Cùng với “bộ tứ trụ cột” là các Nghị quyết 57 về khoa học - công nghệ, Nghị quyết 59 về hội nhập, Nghị quyết 66 về thể chế và Nghị quyết 68 về phát triển kinh tế tư nhân, các nghị quyết với những giải pháp đột phá về năng lượng (Nghị quyết số 70), giáo dục - đào tạo (Nghị quyết 71) và chăm sóc sức khỏe (Nghị quyết 72) đã hợp thành chiến lược chính thể chung của đất nước trong kỷ nguyên mới. Đó là những định hướng cho việc hiện thực hóa những mục tiêu thế kỷ vào năm 2030 và 2045.

Đó thực sự là những nghị quyết không chỉ mang tầm chiến lược quốc gia mà quan trọng hơn, sâu xa hơn là thay đổi tư duy hành động cho cả hệ thống chính trị của đất nước để như khẳng định của Tổng Bí thư Tô Lâm, chuyển nhanh từ “ban hành chủ trương” sang “quản trị thực thi”, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, lấy hiệu quả thực tiễn làm thước đo.

Xem tiếp trang 7



Toàn cảnh phiên họp

DỰ ÁN LUẬT THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

Bám sát 6 chính sách lớn

> THU HƯỜNG

Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội vừa tiến hành họp thẩm tra sơ bộ dự án Luật Thương mại điện tử (dự án Luật). Phiên họp có sự tham dự của Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội Nguyễn Ngọc Bảo cùng đại diện một số cơ quan của Quốc hội, bộ, ngành, doanh nghiệp...

Thống nhất sự cần thiết phải ban hành Luật

Dự án Luật gồm 8 chương, 50 điều, bám sát 6 chính sách lớn đã được Chính phủ thông qua: Quy định về loại hình nền tảng thương mại điện tử; trách nhiệm các chủ thể tham gia; quản lý hoạt động thương mại điện tử xuyên biên giới; điều chỉnh hoạt động bán hàng livestream, tiếp thị liên kết; quy định đối với mạng xã hội có chức năng thương mại điện tử; cơ chế phát triển thương mại điện tử xanh và bền vững.

Bà Lê Hoàng Oanh - Cục trưởng Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương - cho biết: Thương mại điện tử Việt Nam tăng trưởng 20 - 25% mỗi năm, chiếm khoảng 10% tổng doanh thu bán lẻ. Tuy nhiên, quản lý mới dừng ở hai nghị định, chưa theo kịp thực tiễn khi xuất hiện nhiều mô hình mới như livestream bán hàng, tiếp thị liên kết, thương mại điện tử xuyên biên giới...

Tại phiên họp đại biểu các bộ, ngành, ủy ban của Quốc hội, Hiệp hội Thương mại



Bà Lê Hoàng Oanh - Cục trưởng Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương) trình bày tờ trình dự án Luật

Ảnh: Hồ Long

điện tử, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa... đã thống nhất sự cần thiết phải ban hành luật trong điều kiện thực tiễn hoạt động của thương mại điện tử hiện nay.

Tiếp thu đầy đủ các ý kiến phù hợp

Sau khi nghe 9 ý kiến góp ý của các đại biểu, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên đã trân trọng cảm ơn ý kiến đóng góp của các đại biểu, các tổ chức và hiệp hội.

Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên khẳng định: Một là, những ý kiến góp ý rất xác đáng, hợp lý, cơ quan soạn thảo cam kết sẽ nghiêm túc tiếp thu, bổ sung, chỉnh lý để dự thảo luật trình ra Quốc hội được đầy đủ, toàn diện hơn.

Hai là, Luật Thương mại điện tử là một đạo luật rất khó. Bởi lẽ, dù thương mại điện tử Việt Nam đang bùng nổ với tốc độ tăng trưởng khoảng 25% mỗi năm, quy mô đứng nhóm 20 thế giới, nhưng suốt thời gian qua chúng ta mới chỉ quản lý dựa trên hai nghị định là Nghị định 52 và Nghị định 85 (Nghị định 85/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị

Dự kiến, Luật Thương mại điện tử sẽ được trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV (tháng 10/2025).

định 52/2013/NĐ-CP về thương mại điện tử), là không đủ. Đảng, Nhà nước đã nhiều lần chỉ đạo phải sớm xây dựng một đạo luật để quản lý lĩnh vực mới mẻ, phức tạp này.

Ba là, khi xây dựng Luật, chúng ta không thể cầu toàn tuyệt đối. Ngay cả các quốc gia phát triển cũng gặp nhiều thách thức, thậm chí phải trả giá đắt khi đối mặt với những vấn đề mới của thương mại điện tử, quản lý dữ liệu, an ninh mạng. Vì vậy, Việt Nam cần vừa xây dựng, vừa điều chỉnh, vừa bảo vệ lợi ích dân tộc và người tiêu dùng, tránh rập khuôn máy móc kinh nghiệm nước ngoài.

Bốn là, về phạm vi điều chỉnh, đúng như nhiều đại biểu nêu, thương mại điện tử

bao trùm cả hàng hóa lẫn dịch vụ. Chúng ta không thể loại bỏ dịch vụ ra ngoài phạm vi của luật này, chỉ có điều cần định danh rõ ràng để tránh chồng chéo với các luật chuyên ngành. Trong giai đoạn đầu, nguyên tắc xử lý là vấn đề nào đã có luật chuyên ngành điều chỉnh thì áp dụng theo luật đó. Những vấn đề chưa có, sẽ áp dụng theo Luật Thương mại điện tử. Đây là cách làm phù hợp, tránh bỏ sót hoặc xung đột pháp luật.

Năm là, về trách nhiệm của các chủ thể, theo Bộ trưởng, mọi bên tham gia vào thương mại điện tử, từ sàn giao dịch, đơn vị vận chuyển, đến người bán, đều phải có trách nhiệm pháp lý nhất định.

Sáu là, dự thảo Luật cũng cần tính đến cơ chế phối hợp liên ngành trong quản lý, nhất là đối với những lĩnh vực liên quan đến khoa học - công nghệ, viễn thông, dữ liệu. Bộ Công Thương sẵn sàng phối hợp với các bộ, ngành liên quan, phân định rõ trách nhiệm, tránh bỏ sót, đồng thời bảo đảm tính khả thi trong triển khai.

Cuối cùng, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên khẳng định, Chính phủ, Bộ Công Thương và cơ quan soạn thảo trân trọng, nghiêm túc lắng nghe tất cả các ý kiến góp ý. Những ý kiến phù hợp với thực tiễn, đúng định hướng, đúng pháp luật, cơ quan soạn thảo chắc chắn sẽ tiếp thu và thể chế hóa trong dự thảo.

"Đây là trách nhiệm chính trị, pháp lý của chúng tôi trước Đảng, Nhà nước và nhân dân" - Bộ trưởng khẳng định.

Kết luận phiên thẩm tra, ông Nguyễn Ngọc Bảo - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội - cho biết, các ý kiến đại biểu đã khẳng định sự cần thiết ban hành Luật Thương mại điện tử, vừa thúc đẩy phát triển, vừa bảo đảm tính bền vững, gắn với trách nhiệm của các chủ thể về thuế, kiểm soát hàng giả, bảo vệ người tiêu dùng.

Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính đề nghị cơ quan soạn thảo và thẩm tra tiếp tục tiếp thu, hoàn thiện dự án, bảo đảm luật khi ban hành thực sự khả thi, đồng bộ và đi vào cuộc sống.■

BỘ CÔNG THƯƠNG

Kiến tạo động lực sản xuất xanh và bền vững

Chất xúc tác cho tăng trưởng xanh

Ngày 4/9, Chính phủ đã phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp môi trường giai đoạn 2026 – 2030. Xin bà cho biết ý nghĩa, tác động tích cực của chương trình trong việc xử lý chất thải công nghiệp, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn cũng như giảm phát thải khí nhà kính?

Chương trình phát triển công nghiệp môi trường giai đoạn 2026 – 2030 vừa được Chính phủ phê duyệt là một bước đi quan trọng, thể hiện quyết tâm của Đảng và Nhà nước trong việc thúc đẩy bảo vệ môi trường gắn với phát triển bền vững và chuyển đổi sang mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

Về mặt ý nghĩa, chương trình sẽ giúp hoàn thiện hành lang pháp lý, cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy phát triển thị trường hàng hóa và dịch vụ môi trường, khuyến khích đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực này. Đồng thời, chương trình cũng đặt trọng tâm vào phát triển nguồn nhân lực, đầu tư hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn công nghiệp, chất thải nguy hại và nước thải, những vấn đề đang đặt ra nhiều thách thức hiện nay tại các khu, cụm công nghiệp trên cả nước.

Một điểm đáng chú ý là chương trình còn hướng tới việc thúc đẩy các công nghệ tái chế, tái sử dụng chất thải, xây dựng hệ thống quan trắc, giám sát môi trường, góp phần giảm phát thải khí nhà kính và thực hiện cam kết đưa phát thải ròng về 0 vào năm 2050 theo lộ trình của Việt Nam tại COP26.

Để chương trình này thực sự đi vào cuộc sống, theo bà, đâu là những giải pháp trọng tâm cần ưu tiên triển khai tại các doanh nghiệp và địa phương?

Trước hết, cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao trong Quyết định 1375 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch bảo vệ môi trường ngành Công Thương. Đây là nền tảng quan trọng để các hoạt động triển khai đồng bộ, hiệu quả.

Trong giai đoạn vừa qua, Bộ Công Thương đã phối hợp cùng doanh nghiệp thực hiện điều tra, đánh giá nguồn phát sinh chất thải của các ngành công nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm cao như hóa chất, phân bón, thép, nhiệt điện, thuộc da, sơn, giấy, sành sứ, thủy tinh, bia - rượu - nước giải khát, dệt may... Trên cơ sở đó,

chúng tôi tiến hành đánh giá tổng thể tác động môi trường, xã hội của một số trung tâm và ngành công nghiệp lớn, đồng thời xác định rõ nguy cơ ô nhiễm từ từng lĩnh vực sản xuất.

Từ kết quả này, Bộ sẽ tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp nhận diện rủi ro môi trường, xây dựng và áp dụng các giải pháp kỹ thuật về quản lý, xử lý, tái chế, tái sử dụng chất thải phù hợp với từng ngành. Mục tiêu là giảm phát sinh chất thải, thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn và đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

Một nhiệm vụ quan trọng khác là đồng hành cùng doanh nghiệp trong việc kiểm soát các nguồn thải có nguy cơ gây ô nhiễm cao. Ví dụ, đối với ngành nhiệt điện than, chúng tôi đang phối hợp hỗ trợ xây dựng kế hoạch tiêu thụ lượng tro xỉ phát sinh trong quá trình sản xuất, cũng như xử lý lượng tồn đọng tại các bãi chứa. Việc này nhằm đáp ứng đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị 08, đảm bảo không để phát sinh khối lượng tro xỉ vượt ngưỡng kiểm soát.

Bên cạnh đó, Bộ Công Thương

sẽ tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong xử lý chất thải công nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý môi trường trong toàn ngành.

Định hướng và hành động cụ thể

Bộ Công Thương sẽ có những hành động cụ thể nào trong thời gian tới để tiếp tục đồng hành, hỗ trợ các doanh nghiệp trong quản lý, kiểm soát, xử lý nguồn thải trong quá trình sản xuất, thua lỗ?

Bộ Công Thương đã hoàn thành điều tra, đánh giá nguồn phát sinh chất thải tại các ngành công nghiệp có nguy cơ ô nhiễm cao như hóa chất, phân bón, dệt may, da giày, bia - rượu - nước giải khát. Đồng thời, đã hoàn tất kiểm kê, đánh giá việc sử dụng và phát thải các chất hữu cơ khó phân hủy (POP) trong các ngành như da giày, gang thép, phân bón và hóa chất cơ bản.

Chúng tôi cũng hỗ trợ doanh nghiệp kiểm tra, đánh giá phát thải thủy ngân tại một số nhà máy nhiệt điện than, đồng thời nhận diện rủi ro và xây dựng phương án



Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường giai đoạn 2026 – 2030 mở ra cơ hội chuyển đổi xanh mạnh mẽ cho ngành Công Thương. Phóng viên Báo Công Thương đã có cuộc phỏng vấn bà Đỗ Phương Dung – Phó Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp (Bộ Công Thương) – về vấn đề này.

➤ NGUYỄN HUONG - THANH THẢO (thực hiện)

phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong các ngành có nguy cơ cao như nhiệt điện và da giày. Ngoài ra, đã có những đánh giá tổng thể về tác động môi trường, xã hội tại một số trung tâm điện lực lớn như Vĩnh Tân, Duyên Hải, Sông Hậu.

Trong lĩnh vực tiêu dùng, Bộ đã triển khai đánh giá hiện trạng phát thải túi nilon khó phân hủy, sản phẩm nhựa dùng một lần tại các chợ, siêu thị và trung tâm

thương mại, đồng thời bước đầu đánh giá nguy cơ ô nhiễm từ tấm pin năng lượng mặt trời.

Từ các kết quả này, thời gian tới, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục xây dựng các giải pháp kỹ thuật và hướng dẫn chuyên ngành về quản lý, xử lý, tái chế, tái sử dụng chất thải trong từng lĩnh vực sản xuất. Mục tiêu là hạn chế phát sinh chất thải, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn và phát triển bền vững.

Xin cảm ơn bà!

Thời gian tới, căn cứ Quyết định số 14/QĐ-TTg, Bộ Công Thương sẽ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xây dựng cơ chế, chính sách và tổ chức thực hiện các giải pháp phát triển ngành công nghiệp môi trường trong giai đoạn tới.



Nhiều doanh nghiệp ngành than đã triển khai các giải pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất

Ảnh: VGP

Từ góc độ pháp lý, ông đánh giá như thế nào về mức độ rủi ro và những thiệt hại mà doanh nghiệp Việt Nam phải đối diện khi bị khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại?

Phòng vệ thương mại là xu hướng chung của thương mại toàn cầu và không thể tránh khỏi. Khi một thị trường thấy kim ngạch nhập khẩu tăng nhanh, các hiệp hội ngành hàng ở nước sở tại sẽ tìm cách tác động để cơ quan chức năng mở điều tra. Điều này hoàn toàn bình thường trong thương mại quốc tế, vì đó chính là cơ chế cạnh tranh.

Số lượng các biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa xuất khẩu Việt Nam đang gia tăng, đến nay là hơn 290 vụ việc. Thực tế, việc gia tăng xuất khẩu từ Việt Nam tất yếu các thị trường sẽ kích hoạt các hàng rào phi thuế quan, hàng rào kỹ thuật và đặc biệt là hàng rào phòng vệ thương mại.

Đối với doanh nghiệp Việt Nam, khi đối diện với các vụ điều tra phòng vệ thương mại là một thách thức không nhỏ, do không ít biện pháp được các thị trường áp dụng có xu hướng khắt khe. Ngoài ra, chi phí để theo đuổi vụ việc lớn, gây áp lực cho doanh nghiệp. Nếu may mắn không bị áp dụng thuế thì giữ được lợi thế cạnh tranh, nhưng một khi bị áp thuế, lập tức doanh nghiệp mất đi ưu thế, đối tác sẽ chuyển sang tìm nhà cung cấp khác.

ỨNG PHÓ ĐIỀU TRA PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Cảnh báo sớm giúp giảm rủi ro



Hàng rào phòng vệ thương mại ngày càng siết chặt, doanh nghiệp Việt Nam sẽ phải đối diện với áp lực lớn. Do đó, công tác cảnh báo sớm đóng vai trò hết sức quan trọng. Đây là đánh giá của Luật sư Nguyễn Thanh Hà – Chủ tịch Công ty Luật SB LAW – với phóng viên Báo Công Thương.

➤ BẢO THOA (thực hiện)

Để ứng phó với làn sóng phòng vệ thương mại, ngoài nỗ lực tự thân của doanh nghiệp, theo ông, công tác cảnh báo sớm của Bộ Công Thương và hệ thống cơ quan thương vụ Việt Nam ở nước ngoài đóng vai trò như thế nào?

Từ thực tiễn tham gia một số vụ việc, tôi thấy công tác cảnh báo sớm cực kỳ quan trọng. Thời gian qua, Cục Phòng vệ thương mại (Bộ Công Thương) đã làm rất tốt công tác này, từ việc phát hiện nguy cơ đến khuyến nghị doanh nghiệp chuẩn bị dữ liệu, điều chỉnh chiến lược kinh doanh.

Bên cạnh đó, vai trò của các thương vụ ngày càng quan trọng, họ chính là “cầu nối” giữa doanh

nh nghiệp Việt Nam và cơ quan quản lý ở nước sở tại, am hiểu pháp luật, tập quán kinh doanh và có thể tư vấn kịp thời. Khi doanh nghiệp bắt đầu xuất khẩu sang thị trường mới, những cảnh báo về rủi ro pháp lý, về khả năng bị điều tra phòng vệ thương mại hay những vấn đề liên quan đến thương hiệu, hợp đồng phân phối... từ phía cơ quan thương vụ đều giúp doanh nghiệp tránh được nhiều rủi ro đáng tiếc.

Trên thực tế, nhiều doanh nghiệp Việt Nam còn mơ hồ về quy định pháp lý ở nước nhập khẩu, dẫn đến bị động khi có vụ việc xảy ra. Nếu cơ quan thương vụ vừa làm tốt xúc tiến thị trường,

vừa hỗ trợ doanh nghiệp xử lý tranh chấp thương mại thì hiệu quả bảo vệ lợi ích xuất khẩu sẽ cao hơn rất nhiều.

Trước làn sóng phòng vệ thương mại ngày càng gia tăng, ông có khuyến nghị gì thêm cho cộng đồng doanh nghiệp trong bối cảnh thương mại toàn cầu nhiều biến động?

Xu thế điều tra phòng vệ thương mại gia tăng, trong khi đó, phần lớn doanh nghiệp Việt Nam quy mô vừa và nhỏ, bộ phận pháp chế hạn chế, ngân sách eo hẹp nên khó đủ nguồn lực để ứng phó khi bị điều tra. Vì vậy, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương sẽ

tiếp tục là đầu mối quan trọng, hỗ trợ pháp lý, kết nối doanh nghiệp với các nguồn lực tư vấn chuyên nghiệp và đại diện cho tiếng nói của Chính phủ trên các diễn đàn quốc tế.

Một yếu tố then chốt khác là thúc đẩy các nước công nhận Việt Nam là nền kinh tế thị trường. Nếu chưa được công nhận nền kinh tế thị trường, khi có vụ điều tra chống bán phá giá hoặc chống lẩn tránh, doanh nghiệp Việt Nam sẽ bị bất lợi rõ rệt. Do đó, việc thúc đẩy công nhận Việt Nam là nền kinh tế thị trường không chỉ là lợi ích về mặt danh nghĩa mà còn là yếu tố quyết định để giảm thiểu rủi ro phòng vệ thương mại, tạo thuận lợi cho hàng hóa Việt Nam vươn xa hơn trên thị trường quốc tế.

Ngoài ra, bên cạnh sự đồng hành của Bộ Công Thương, các thương vụ, doanh nghiệp cần chủ động xây dựng hệ thống dữ liệu sản xuất minh bạch, sẵn sàng cung cấp khi cơ quan điều tra yêu cầu. Minh bạch không chỉ giúp quá trình điều tra diễn ra thuận lợi, mà còn khẳng định uy tín và năng lực cạnh tranh của chính doanh nghiệp.

Xin cảm ơn ông!

Chuyên gia nói gì về xuất xứ hàng hóa?

➤ BẢO NGỌC

Tại Hà Nội vừa diễn ra hội thảo trực tuyến với chủ đề “Xuất xứ hàng hóa – Góc nhìn của chuyên gia quốc tế”.

Hội thảo được Phái đoàn đại diện thường trực nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bên cạnh Liên hợp quốc, Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và các tổ chức quốc tế khác tại Geneva (Phái đoàn) chủ trì, phối hợp với Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) tổ chức. Hội thảo nhằm cập nhật kinh nghiệm quốc tế và thực tiễn giải quyết tranh chấp liên quan đến xuất xứ hàng hóa cho cán bộ cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).

Phát biểu khai mạc hội thảo, ông Mai Phan Dũng - Đại sứ đặc mệnh toàn quyền, Trưởng Phái đoàn - chia sẻ nhiều nội dung về xuất xứ hàng hóa.

Về phía Bộ Công Thương, bà Trịnh Thị Thu Hiền - Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu - nhấn mạnh vai trò nền tảng của quy tắc xuất xứ đối với thương mại quốc tế; khẳng định tầm quan trọng của việc nâng cao năng lực cho cán bộ thực thi quy tắc xuất xứ hàng hóa trong bối cảnh hội nhập sâu rộng. Đồng thời, đánh giá cao sự phối hợp tổ chức hội thảo giữa Phái đoàn và Cục Xuất nhập khẩu.

Theo bà Hiền, từ khi gia nhập WTO năm 2007, Việt Nam đã xây dựng cơ sở pháp lý



Bộ Công Thương đã nỗ lực nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực cấp C/O, nâng cao hiệu quả xuất nhập khẩu

về xuất xứ hàng hóa phù hợp với chuẩn mực quốc tế. Đầu năm nay, Việt Nam đã thông báo cập nhật về quy tắc xuất xứ không ưu đãi với WTO, tái khẳng định cam kết minh bạch và hợp tác với các thành viên WTO.

Tại hội thảo, các diễn giả đã trình bày từ những nội dung mang tính cơ bản đến các vấn đề thực tiễn bao gồm: Khái niệm về xuất xứ hàng hóa; quy định, nghĩa vụ và vấn đề liên quan đến xuất xứ hàng hóa

trong các vụ việc giải quyết tranh chấp tại WTO; quy tắc xuất xứ đối với hàng hóa nhập khẩu vào Hoa Kỳ; kinh nghiệm cấp C/O không ưu đãi đối với một số tình huống cụ thể.

Hội thảo có ý nghĩa thiết thực trong việc nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ và kinh nghiệm thực tiễn cho cán bộ cấp C/O, đặc biệt trong bối cảnh các địa phương đang khẩn trương triển khai công tác phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực xuất xứ hàng

Thời gian qua, Bộ Công Thương đã nỗ lực nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực cấp C/O. Cụ thể, Cục Xuất nhập khẩu đã tiên phong áp dụng cơ chế tự chứng nhận, mở rộng cấp điện tử, rút ngắn thời gian và giảm thủ tục. Đồng thời, công tác chống gian lận xuất xứ, hậu kiểm tổ chức và doanh nghiệp xin cấp C/O được tăng cường, bảo đảm uy tín hàng Việt Nam trên thị trường quốc tế.

hóa theo Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.

Trên cơ sở chia sẻ từ các chuyên gia quốc tế, đại diện đơn vị chuyên môn đã trực tiếp trao đổi, thảo luận về cơ chế hợp tác quốc tế cũng như những vướng mắc thực tiễn trong quá trình cấp C/O. Chuyên gia đã giải đáp cụ thể, góp phần nâng cao kiến thức, kỹ năng và sự tự tin cho đội ngũ cán bộ trong công tác thực thi quy tắc xuất xứ hàng hóa, đảm bảo công tác quản lý nhà nước về xuất xứ hàng hóa minh bạch, công bằng, phục vụ hiệu quả hoạt động xuất nhập khẩu và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. ■

VIỆT NAM - HÀN QUỐC

Mở rộng "cánh cửa" thương mại

> NGUYỄN THẢO

Hơn 3 năm đi vào thực thi, Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) đã mang lại những lợi ích rõ rệt, góp phần thúc đẩy tăng trưởng thương mại giữa Việt Nam - Hàn Quốc. Tuy nhiên, để gia tăng xuất khẩu vào thị trường giá trị cao này, đòi hỏi doanh nghiệp Việt phải thay đổi tư duy và có cách làm mới.

Sau hơn 30 năm xây dựng và phát triển, quan hệ Việt Nam - Hàn Quốc đã trở thành hình mẫu quan hệ đặc biệt tốt đẹp với nhiều thành tựu nổi bật, toàn diện, đặc biệt là kể từ sau khi chính thức nâng cấp quan hệ lên Đối tác Chiến lược toàn diện tháng 12/2022. Trong lĩnh vực kinh tế, thương mại song phương đang duy trì đà tăng trưởng ổn định, Hàn Quốc hiện là thị trường nhập khẩu lớn thứ 2 và đồng thời là đối tác xuất khẩu lớn thứ 3 của Việt Nam.

Trao đổi thương mại Việt Nam - Hàn Quốc đang được hỗ trợ bởi hàng loạt FTA song phương và đa phương. Trong đó, Hiệp định RCEP có hiệu lực từ đầu năm 2022 đã và đang góp phần thúc đẩy hơn nữa quan hệ chính trị, kinh tế và văn hóa giữa hai nước, thắt chặt hơn nữa quan hệ đối tác hợp tác chiến lược.



Trái buôi Việt Nam chính thức có mặt trên kệ hàng của Lotte Mart Hàn Quốc

Theo số liệu từ Vụ Phát triển thị trường nước ngoài (Bộ Công Thương), 7 tháng đầu năm 2025, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hai nước đạt gần 50 tỷ USD. Trong đó, hàng hóa từ Hàn Quốc nhập khẩu vào Việt Nam đạt 33,66 tỷ USD, xuất khẩu sang Hàn Quốc đạt 16,2 tỷ USD. Việt Nam nhập siêu từ Hàn Quốc 7 tháng năm 2025 đạt 17,3 tỷ USD.

Bà Trịnh Thị Thu Hiền - Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) -

cho biết, Hàn Quốc là một trong những thị trường dẫn đầu về nhập khẩu hàng hóa từ Việt Nam có tỷ lệ sử dụng ưu đãi FTA cao nhất. Việt Nam và Hàn Quốc đang cùng nhau hướng tới mục tiêu đưa kim ngạch thương mại song phương đạt 150 tỷ USD vào năm 2030...

Theo Thương vụ Việt Nam tại Hàn Quốc, các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam như dệt may, phương tiện vận tải và

máy móc, đều đạt tốc độ tăng trưởng cao. PGS.TS Đinh Trọng Thịnh - chuyên gia kinh tế - nhận định, Hàn Quốc là thị trường giàu tiềm năng nhưng đầy thách thức. Ông cho rằng, quốc gia này có mức độ cạnh tranh rất cao kèm theo những tiêu chuẩn chất lượng khắt khe. Người tiêu dùng Hàn Quốc đặc biệt quan tâm đến thương hiệu, thiết kế, mẫu mã sản phẩm, bởi họ coi trọng hình ảnh và địa vị xã hội.

Bên cạnh đó, xu hướng tiêu dùng tại đây chịu tác động lớn từ người nổi tiếng khiến các thương hiệu gắn liền với thần tượng thường được ưa chuộng hơn. Trong khi đó, nhiều mặt hàng của Việt Nam chưa được đầu tư bài bản về xây dựng thương hiệu, thiết kế hay chiến lược quảng bá cùng các nhân vật có sức ảnh hưởng nên chưa tạo được sự kết nối mạnh mẽ với người tiêu dùng Hàn Quốc...

Để tháo gỡ khó khăn, thời gian qua, Thương vụ Việt Nam tại Hàn Quốc đã triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa xuất khẩu các ngành hàng tiềm năng như dệt may, da giày, đồ gỗ, nông, thủy sản, thực phẩm chế biến. Song song với hoạt động kết nối giao thương, thương vụ cũng chú trọng thúc đẩy dòng vốn đầu tư từ Hàn Quốc vào Việt Nam. Các lĩnh vực được quan tâm gồm: Năng lượng, hợp tác sản xuất và lắp ráp ô tô, chế tạo pin cho xe điện, cùng các ngành sản xuất máy móc, linh kiện, thiết bị, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. ■

Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) tạo hành lang thuận lợi để Việt Nam thúc đẩy xuất khẩu công nghệ cao, tận dụng ưu đãi thuế quan, mở rộng thị trường và nâng cao năng lực cạnh tranh toàn cầu.

> HOÀNG NGUYỄN

"Đòn bẩy" cho ngành công nghệ cao

Ông Trần Thanh Hải - Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) - nhận định, cùng với các hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới, RCEP đã mở ra bước ngoặt cho hoạt động xuất khẩu, đặc biệt ở nhóm hàng công nghệ cao. Đây là lĩnh vực đang trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế, vừa góp phần nâng cao tốc độ tăng trưởng, vừa tái định hình cơ cấu ngành theo hướng tận dụng hiệu quả các lợi thế của Việt Nam.

Theo số liệu của Cục Hải quan, xuất khẩu hàng công nghệ cao tiếp tục duy trì vai trò chủ lực trong cơ cấu xuất khẩu của Việt Nam. 7 tháng đầu năm 2025, nhóm máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đạt kim ngạch 56,71 tỷ USD; điện thoại và linh kiện đạt 5,57 tỷ USD; máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng ghi nhận 5,31 tỷ USD. Trung Quốc tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với nhóm máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện với kim ngạch đạt 9,53 tỷ USD...

Đáng chú ý, "bức tranh" xuất khẩu công nghệ số của Việt Nam đang cho thấy những chuyển biến rõ nét. Hiện, có khoảng 1.900 doanh nghiệp công nghệ số

XUẤT KHẨU CÔNG NGHỆ CAO

Cơ hội từ Hiệp định RCEP



Công nhân làm việc tại Khu chế xuất Tân Thuận (TP. Hồ Chí Minh)

Ảnh: Quang Định

ghi nhận doanh thu từ thị trường quốc tế, lợi nhuận sau thuế của các doanh nghiệp công nghệ đạt 272.000 tỷ đồng (năm 2024), trong đó, đóng góp cho ngân sách nhà nước khoảng 43.000 tỷ đồng. Ở lĩnh vực phần cứng và điện tử, doanh thu xuất khẩu đạt 133,2 tỷ USD, tăng 10,4% so với năm trước.

Tận dụng tối đa lợi thế từ các FTA

Theo Vụ Chính sách thương mại đa biên (Bộ Công Thương), RCEP mang lại những cơ hội lớn cho ngành công nghệ cao thông qua việc giảm thuế quan và các rào cản thương mại, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận các thị trường lớn như Trung Quốc và Nhật Bản... Các doanh nghiệp

công nghệ cao Việt Nam với tiềm năng về lực lượng lao động trẻ và khả năng phát triển công nghệ, có cơ hội tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng khu vực.

Nhận định ngành công nghệ thông tin Việt Nam đang tăng trưởng mạnh mẽ, song theo bà Nguyễn Thị Thu Giang - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam (VINASA), doanh nghiệp vẫn gặp nhiều thách thức như thiếu hụt nhân lực chuyên môn cao, hạn chế về cách thức thâm nhập hiệu quả cũng như thiếu nguồn lực cho marketing. Trước thực trạng này, đại diện VINASA kiến nghị cơ quan quản lý tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi trong thông quan và xuất khẩu hàng công nghệ cao; đồng thời có chính sách thu hút FDI có tiềm lực tài chính, góp phần nâng giá trị xuất khẩu công nghệ cao. Ngoài ra, việc phổ biến thông tin và hướng dẫn chi tiết sẽ giúp doanh nghiệp tận dụng tối đa ưu đãi từ các FTA mà Việt Nam đã ký kết.

Về phía doanh nghiệp, cần đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế; đồng thời tăng cường nghiên cứu thị trường, điều chỉnh sản xuất phù hợp với yêu cầu nhập khẩu để tận dụng cơ hội thuế quan. Doanh nghiệp cũng cần chủ động nghiên cứu lợi thế từ các FTA và phát huy tối đa cơ hội kinh doanh. ■

Sau sáp nhập, Ninh Bình đặt mục tiêu vươn lên khẳng định vị thế công nghiệp, lấy công nghiệp hỗ trợ (CNHT) làm trụ cột để dẫn dắt chuyển dịch cơ cấu và gia tăng giá trị ngành.

➤ VIỆT ANH

Chú trọng vào công nghiệp hỗ trợ

Tỉnh Ninh Bình hiện có 97 dự án FDI với tổng vốn đầu tư đăng ký 1.675,63 triệu USD. Các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào tỉnh này đến từ 12 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Hiện nay, Hàn Quốc đang là đối tác dẫn đầu về số lượng dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh với 45 dự án và đứng thứ 2 về vốn đầu tư (đạt 450,18 triệu USD), chiếm 27% tổng vốn đầu tư FDI toàn tỉnh.

Địa phương này thu hút nhiều dự án dệt may, da giày đi vào hoạt động như: Nhà máy giày dép xuất khẩu Ninh Bình của Công ty TNHH Sản xuất giày Chung Jye Ninh Bình, Nhà máy sản xuất giày dép xuất khẩu và nguyên phụ liệu ngành giày dép của Công ty Giày ADORA Việt Nam, Nhà máy sản xuất gia công sản phẩm giày dép Viennery của Công ty Montop Holding Limited.

Cùng với đó, Ninh Bình còn nhận được nhiều dự án đầu tư trực tiếp

NINH BÌNH

Hướng tới hình thành hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ



Tập trung thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ tại địa phương Ảnh: Nam Hà

nước ngoài có công nghệ cao như: Dự án Nhà máy sản xuất camera modul và linh kiện điện tử của Công ty TNHH Mcnex Vina, Dự án Nhà máy sản xuất cần gạt nước xe ô tô của Công ty TNHH ADM 21, Nhà máy sản xuất dây cáp điện ô tô của Công ty TNHH Esmo Vina.

Với 20 khu công nghiệp có tổng diện tích quy hoạch hơn 6.500 ha và 47 cụm công nghiệp đang hoạt

động, Ninh Bình sở hữu một hệ sinh thái công nghiệp ấn tượng, phân bố đều khắp tỉnh. Các khu, cụm công nghiệp này được định hướng phát triển theo mô hình hiện đại, đa ngành, chú trọng vào CNHT, chế biến - chế tạo và công nghệ cao.

Ngoài ra, Tập đoàn Thành Công cũng có 8 dự án tại tỉnh này với tổng vốn đăng ký 12.138,487

tỷ đồng. Trong đó, lớn nhất là Dự án Nhà máy HTMV2 với vốn đầu tư 3.208 tỷ đồng, công suất 100.000 xe ô tô du lịch/năm, đến năm 2025 đạt 180.000 xe/năm.

Ưu tiên một số sản phẩm công nghiệp hỗ trợ có sức cạnh tranh

Thực hiện quy hoạch, tỉnh Ninh Bình thực hiện rà soát, đánh giá thực trạng định hướng bố trí không gian và nguồn nhân lực cho phát triển công nghiệp tích hợp vào quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; đẩy mạnh phát triển khu, cụm công nghiệp theo chiều sâu, xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với các ngành CNHT nhằm phát huy nội lực, bảo đảm phát triển bền vững.

Theo Sở Công Thương Ninh Bình, thời gian qua hoạt động sản xuất của phần lớn các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực CNHT trên địa bàn đang phát triển tương đối tốt, đã cung cấp một khối lượng lớn các sản phẩm CNHT phục

vụ sản xuất của các ngành công nghiệp chủ lực trong nước và chuỗi giá trị toàn cầu, góp phần nâng cao tỷ lệ nội địa hóa sản phẩm công nghiệp.

Để tiếp tục tạo điều kiện cho CNHT phát triển, tỉnh bám sát Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 về Quy chế quản lý và thực hiện Chương trình phát triển CNHT trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó, tỉnh tập trung thu hút đầu tư theo hướng ưu tiên các dự án công nghệ cao, các dự án sản xuất thân thiện môi trường, tạo ra sản phẩm có giá trị gia tăng lớn, sản phẩm xuất khẩu.

Bên cạnh đó, tỉnh tiếp tục thu hút đầu tư phát triển công nghiệp theo hướng phát triển cụm, liên kết cụm ngành công nghiệp đặc biệt trong lĩnh vực sản xuất lắp ráp ô tô, cơ khí, điện tử, dệt may và da giày. Đa dạng hóa trong hợp tác, liên doanh liên kết với các nhà đầu tư nước ngoài để cung cấp các linh kiện, sản phẩm phụ trợ, phát triển chuỗi sản xuất. ■

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ NGÀNH DỆT MAY

Thêm giải pháp về nguồn nguyên liệu

➤ LAN ANH

Nhà nước cần xem xét hỗ trợ mạnh mẽ nhiều mặt để hình thành nền công nghiệp hỗ trợ (CNHT) trong ngành dệt may, đặc biệt về vốn và chính sách hỗ trợ sản xuất nguyên liệu.

Theo đánh giá của đại diện doanh nghiệp (DN) dệt may Việt Nam, CNHT trong lĩnh vực này hiện còn gặp nhiều khó khăn, vấn đề đặc biệt về nguyên liệu. Bên cạnh đó, cũng có ý kiến cho rằng, hiện nay, DN may mặc chủ yếu làm hàng gia công, nguyên phụ liệu đều được khách hàng đặt hàng và cung cấp. Sản phẩm CNHT dệt may trong nước làm ra nhưng không bán được nên ít người đầu tư, cải tiến máy móc chất lượng sản phẩm.

Ông Phạm Văn Việt - Phó Chủ tịch thường trực Hội Dệt may, Thêu đan TP. Hồ Chí Minh - cho hay, hiện đa số các nguyên phụ liệu cho ngành dệt may chủ yếu

được nhập từ nước ngoài. Ngay cả các máy móc công nghệ hỗ trợ, các loại nút áo cũng phải nhập khẩu vì sản phẩm trong nước chưa đáp ứng được các yêu cầu. Cùng với đó, sản phẩm CNHT ngành dệt may trong nước sau nhiều năm hiện chưa có đầu ra ổn định nên DN vẫn chưa mạnh tay đầu tư.

Ngành dệt may cả nước nói chung đều vướng phải tình trạng xuất sợi và nhập lại vải. Nguyên nhân của vấn đề này là bởi khâu dệt, nhuộm của chúng ta còn yếu, buộc phải nhập lượng lớn nguyên liệu vải để sản xuất. Ngành dệt may vẫn đang phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu, giá trị gia tăng thấp, chưa chủ động trong sản xuất. Việc phát triển CNHT ngành dệt may cần được ưu tiên, sớm thu hút được các tập đoàn đa quốc gia đầu tư công nghệ, vốn thúc đẩy hình thành hệ thống doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ phục vụ cho ngành này.

Thống kê của Bộ Công Thương cho thấy, các doanh nghiệp trong nước đang phải nhập khẩu khoảng 70% nguyên phụ liệu, phần lớn nhập khẩu từ Trung Quốc, ngành dệt may cả nước đều vướng phải tình trạng xuất sợi và



Nhà nước cần xem xét hỗ trợ mạnh mẽ nhiều mặt để hình thành nền công nghiệp hỗ trợ trong ngành dệt may

nhập lại do khâu dệt, nhuộm còn yếu, buộc phải nhập lượng lớn nguyên liệu vải để sản xuất.

Với thực trạng trên, việc phát triển CNHT ngành dệt may cần được ưu tiên, sớm thu hút được các tập đoàn đa quốc gia đầu tư công nghệ, vốn thúc đẩy hình thành hệ thống doanh nghiệp CNHT phục vụ cho ngành dệt may.

Đại diện Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) cho rằng, để vào

được chuỗi cung ứng toàn cầu, giành được đơn hàng thì phải rẻ hơn hàng Trung Quốc, nhưng cạnh tranh về giá luôn là thách thức với các DN công nghiệp Việt Nam nói chung và CNHT nói riêng vì các bất cập của chính sách thuế, phí, lãi vay...

Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ TP. Hà Nội Nguyễn Văn - kiến nghị, các tổ chức ngân hàng quan tâm cho

các DN ngành CNHT được tiếp cận nguồn vốn tốt, thời hạn cho vay dài, bởi nhiều DN CNHT phải đầu tư 2-3 năm, thậm chí 5-10 năm mới có lãi.

Trong Chiến lược phát triển ngành dệt may, da giày đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035, Bộ Công Thương đề ra một số giải pháp về đổi mới công nghệ, nhất là với dệt, nhuộm hoàn tất nhằm thúc đẩy CNHT ngành dệt may, lấp dần nguồn cung thiếu hụt.

Theo đó, để đáp ứng phần nào về nguồn nguyên phụ liệu, ngành dệt may đang phối hợp với Bộ Công Thương cho biết, sẽ xây dựng một số khu công nghiệp dệt may lớn có hệ thống xử lý nước thải, bảo vệ môi trường đảm bảo tiêu chuẩn "xanh hóa" ngành dệt may.

Cụ thể, sẽ phát triển một số tổ hợp chuyên ngành tại 3 miền Bắc, Trung, Nam (kết hợp với ngành dệt may) và cụm công nghiệp chuyên ngành có vị trí thuận lợi, hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hợp thành mạng lưới chuỗi cung ứng từ nghiên cứu phát triển đến sản xuất nguyên, phụ liệu, sản xuất và phân phối sản phẩm, trong đó ưu tiên thu hút đầu tư tại các vùng kinh tế trọng điểm. ■

DOANH NGHIỆP VIỆT

"Mài nhọn các mũi chiến lược" để vươn tầm

Tại Diễn đàn kinh tế tư nhân Việt Nam năm 2025 đã diễn ra 4 phiên đối thoại chuyên đề với sự tham gia của lãnh đạo các bộ, ngành quản lý cùng cộng đồng doanh nghiệp.

> THẢO NGUYỄN

Ông Mai Hữu Tín - Chủ tịch Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam khóa IV, Chủ tịch HĐQT & CEO U&I Group - Trưởng phiên đối thoại "Mài nhọn các mũi chiến lược để vươn tầm quốc tế" - cho biết, trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và mạnh mẽ hơn bao giờ hết, việc "mài sắc mũi nhọn chiến lược" để vươn tầm quốc tế là nhiệm vụ mang tính chiến lược cho cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam. Việc "mài sắc mũi nhọn chiến lược" đòi hỏi sự chuyển mình mạnh mẽ từ cả Nhà nước và doanh nghiệp. Đặc biệt, doanh nghiệp tư nhân không chỉ "đi cùng" mà còn "đi trước" trong hội nhập, biến thách thức thành cơ hội, đưa thương hiệu Việt vươn tầm toàn cầu và khẳng định vị thế của Việt Nam trong chuỗi giá trị quốc tế.

Tại phiên đối thoại, ông Đỗ Trí Tuấn - Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Đại Dừng - đề xuất tinh thần "đồng kiến tạo" - sự hợp tác chặt chẽ giữa Nhà nước, doanh nghiệp tư nhân và cộng đồng quốc tế nhằm xây dựng hệ sinh thái bền vững cho ngành gia công kết cấu thép và cơ khí chế tạo.

Ông kiến nghị, xây dựng Chiến lược phát triển ngành kết cấu thép Việt Nam đến 2035, tầm nhìn 2050, cùng chính sách tín dụng xanh, ưu đãi thuế cho dự án ít carbon. Doanh nghiệp trong nước cần được trao cơ hội làm tổng thầu EPC tại các dự án trọng điểm hạ tầng, năng lượng, công nghiệp thay vì lệ thuộc nhà thầu nước ngoài. Đề xuất thành lập Hội đồng tư vấn ngành cơ khí - kết cấu thép quốc gia để doanh nghiệp tham gia trực tiếp vào soạn thảo chính sách.

Về chuỗi cung ứng, hình thành liên minh doanh nghiệp để cùng chào thầu quốc tế, hợp tác sâu với tổng thầu toàn



Vươn tầm quốc tế là nhiệm vụ mang tính chiến lược cho cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam

cầu. Đầu tư hạ tầng logistics, cảng chuyên dụng, trung tâm xuất khẩu kết cấu thép nhằm giảm chi phí, nâng sức cạnh tranh.

Ông Nguyễn Quốc Khanh - Chủ tịch Tập đoàn AA Corporation - chia sẻ, năm 1996, giữa suy thoái kinh tế, doanh nghiệp đã "đánh cược" với dự án nội thất đầu tiên ở Sri Lanka. Không thương hiệu, không kinh nghiệm quốc tế, chỉ có niềm tin vào năng lực của người Việt và khát vọng tồn tại. Chính sự liều lĩnh ấy đã mở ra cánh cửa mới, đưa AA Corporation từ một cái tên vô danh trở thành doanh nghiệp hiện diện tại hơn 40 quốc gia.

"Thế giới không đáng sợ như ta tưởng. Nếu đủ bản lĩnh và chất lượng, doanh nghiệp Việt hoàn toàn có thể đi xa", ông Khanh nói.

Theo ông Khanh, nhìn rộng ra, ngành gỗ Việt Nam cũng đã đi từ xuất phát điểm

khêm tốn, xuất khẩu chưa đầy 200 triệu USD cuối thập niên 90 để vươn lên nhóm 5 nước xuất khẩu gỗ lớn nhất thế giới với sản phẩm hiện diện tại 170 thị trường, hướng tới mốc 20 tỷ USD vào năm 2025. Đằng sau thành tựu ấy là chuỗi cung ứng ngày càng hoàn thiện, sự bền bỉ của đội ngũ lao động và tinh thần đổi mới của khối tư nhân.

Tuy nhiên, ông Khanh thẳng thắn chỉ ra nghịch lý: Doanh nghiệp FDI vẫn chiếm gần một nửa kim ngạch xuất khẩu, trong khi nhiều doanh nghiệp Việt chỉ an toàn với gia công "Đã đến lúc doanh nghiệp phải bước ra thế giới, dám chấp nhận rủi ro và đầu tư dài hạn" - Chủ tịch Tập đoàn AA Corporation nói và nhấn mạnh 3 yếu tố không thể thiếu là tinh thần dám chinh phục, thái độ cầu thị để học hỏi và sự chuẩn bị kỹ lưỡng trong quản trị rủi ro. ■

Học trong MỘT PHÚT

Trông xa chớ quên nhìn gần!

> MINH HẠNH

Chuyện ngụ ngôn kể: Đêm, nhà thiên văn học đi lang thang, chỉ ngược nhìn bầu trời, toàn tâm toàn ý quan sát các vì sao. Ông đột ngột bị rơi xuống cái hố sâu, đau đớn, kêu cứu. Một người gần đó chạy đến, biết chuyện, nói: "Ông già, sao ông cứ cố tìm kiếm những cái ở trên trời mà không thêm chú ý đến những gì dưới đất?"

Câu chuyện mang thông điệp: Trông xa chớ quên nhìn gần!

Thông điệp đó rất hữu ích cho giới khởi nghiệp. Hãy cùng trải nghiệm một ví dụ sau.

Năm 2013, tại Mỹ, startup Beepi ra đời, kết nối trực tiếp người mua và người bán xe hơi cũ qua nền tảng trực tuyến, gọi vốn hàng triệu USD từ các nhà đầu tư thiên thần. Nhưng chỉ sau 3 năm, Beepi bị khai tử, viết nên công thức: Tăng trưởng "phi mã" + chi phí "thái sơn" + lợi nhuận "vực sâu" = chết nhanh

Mỗi chiếc xe được bán qua Beepi đều đi kèm với hàng loạt dịch vụ cao cấp, tăng trải nghiệm như kỹ thuật viên kiểm định xe cho người bán; người mua nhận xe tại nhà như lễ giao xe mới trang trọng; xe được bảo hành, được hỗ trợ đổi trả... Thị trường xe cũ biến lợi nhuận thấp, giá bán sát với giá thị trường, lãi thu rất nhỏ, trong khi chi phí để tạo sự khác biệt "đẳng cấp Beepi" cực lớn.

Đặc biệt, Beepi chọn cách "lớn nhanh như thổi", liên tục tiến vào các thành phố mới, từ Los Angeles, San Diego đến New York, Dallas, Miami... Mỗi thành phố mới kèm theo một hệ thống vận hành riêng, các chiến dịch marketing "đốt tiền". Chi phí tăng theo cấp số nhân, càng bán nhiều xe, Beepi càng lỗ sâu vì phải bù lỗ cho dịch vụ cao cấp...

Tư duy "tăng trưởng trước, tối ưu sau" đã trở thành "cái bẫy tử thần". Rất nhanh, đầu năm 2017, Beepi khai tử.

Beepi như chiếc ô tô lao quá nhanh vào cuộc đua mà không nhận ra... chưa có phanh. Trông xa mà không nhìn gần, "chết nhanh" chẳng có gì lạ.



Đột phá tư duy hành động... (Tiếp theo trang 1)

7 nghị quyết nêu trên của Bộ Chính trị một khi được triển khai quyết liệt, đồng bộ sẽ bồi đắp thêm những động lực mới, tạo xung lực mạnh mẽ để bứt phá, thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược, làm cho đất nước ta ngày càng giàu mạnh, văn minh, nhân dân ta ngày càng hạnh phúc.

Mục tiêu phát triển mới của đất nước đặt ra yêu cầu rất cao mà ở đó cần một tầm nhìn toàn cục, định vị nghị quyết như những "mũi đột phá" mở rộng không gian phát triển. Đây là cách tiếp cận không để đất nước rơi vào tình trạng ứng phó cục bộ, mà chủ động mở đường cho tương lai, chủ động từ sớm, từ xa những kịch bản cho tăng trưởng bền vững, ổn định.

Những nghị quyết quan trọng nêu trên của Bộ Chính trị đã đến được với toàn thể đội ngũ cán bộ đảng viên và nhân dân cả nước, tạo thêm cơ sở gắn kết quan trọng ý Đảng, lòng dân.

Mỗi nghị quyết đều được đặt trong một tư duy hệ

thống và đồng bộ, để từ đó tạo nên sức mạnh tổng hợp, đưa toàn bộ cỗ máy quốc gia vận hành hài hòa và hiệu quả. Nhưng tư duy và khát vọng chỉ thực sự có giá trị khi được thể chế hóa, cụ thể hóa và triển khai thực hiện nhanh chóng bằng luật pháp, chính sách và kế hoạch hành động cụ thể.

Lần này, các nghị quyết của Bộ Chính trị sẽ được gắn liền với bảng điều hành như một công cụ quản trị hiện đại. Lần đầu tiên khi từ nay, việc triển khai nghị quyết không còn chỉ dựa trên báo cáo định kỳ mà sẽ được giám sát, theo dõi theo thời gian thực thông qua các chỉ số định lượng

Hãy để cho tinh thần các nghị quyết thấm vào mọi cấp, mọi ngành, vào mọi thành phần xã hội, tới từng phường xã, làng bản, thôn xóm...; biến khát vọng thành hành động, biến hành động thành kết quả, biến kết quả thành niềm tin mới.

QL



ĐAM CÀ MAU®
HẠT NGỌC MÙA VÀNG

Thúc đẩy hợp tác số hóa và đổi mới sáng tạo Việt Nam - Hàn Quốc

Diễn đàn Doanh nghiệp Mekong - Hàn Quốc lần thứ 13 (năm 2025) với chủ đề “Số hóa và đổi mới sáng tạo: Chìa khóa thúc đẩy doanh nghiệp Mekong - Hàn Quốc chuyển đổi và hợp tác” được tổ chức tại TP. Hồ Chí Minh trong 2 ngày 15 - 16/9.

Diễn đàn do Bộ Ngoại giao Việt Nam phối hợp Bộ Ngoại giao Hàn Quốc tổ chức là một cơ chế hợp tác kinh tế hiệu quả và thiết thực, giúp hình thành mạng lưới kết nối rộng lớn, tạo điều kiện cho nhiều dự án đầu tư và thương mại được triển khai, đóng góp tích cực vào quan hệ hợp tác Mekong - Hàn Quốc.

Việc tổ chức diễn đàn lần thứ 13 tại Việt Nam mang ý nghĩa đặc biệt, khi khu vực đang đứng trước những cơ hội và thách thức đan xen: Kinh tế toàn cầu bất ổn, chuỗi cung ứng chịu áp lực tái cấu trúc, trong khi cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo lại mở ra những động lực tăng trưởng mới.

Chủ đề năm nay là “Số hóa và đổi mới sáng tạo: Chìa khóa thúc đẩy doanh nghiệp Mekong – Hàn Quốc chuyển đổi và hợp tác” sẽ phản ánh tính chiến lược, đồng thời là hướng đi tất yếu để các quốc gia và cộng đồng doanh nghiệp vượt qua thách thức, nắm bắt cơ hội, thúc đẩy tăng trưởng bền vững và bao trùm.

Tạo cơ chế thông thoáng cho doanh nghiệp

Phát biểu tại sự kiện Diễn đàn Kinh tế tư nhân Việt Nam (VPSF) 2025 mới đây, ông Nguyễn Văn Khoa - Chủ tịch Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam - đánh giá cao nỗ lực của Bộ Chính trị khi đã ban hành Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Việc các nghị quyết này được ban hành nhanh chóng là đại diện cho tinh thần “quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt” của Chính phủ để hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân phát triển, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng cũng như đầu tư vào khoa học, công nghệ.

Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn Khoa cũng cho biết, mặc dù nhiều luật, nghị quyết đã ban hành cơ chế khấu trừ 200% chi phí R&D (nghiên cứu và phát triển) khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp, song doanh nghiệp vẫn gặp khó khăn vì thiếu hướng dẫn và thủ tục còn phức tạp.

Do đó, ông Khoa đề nghị Chính phủ sớm ban hành hướng dẫn chi tiết, tháo gỡ thủ tục, để doanh nghiệp tư nhân thực sự được hưởng lợi và có động lực đầu tư dài hạn vào khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Hàn Hiến

Quá trình nghiên cứu, phát triển, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) tại Việt Nam hiện vẫn còn nhiều thách thức, hạn chế cần cải thiện.

➤ PHONG LÂM



Sinh viên Trường Đại học Hoa Sen tại vòng chung kết cuộc thi liên quan đến AI

Ảnh: T.H

Nhận diện những thách thức lớn từ trí tuệ nhân tạo

Hạ tầng nghiên cứu, phát triển AI chưa hoàn thiện

Theo xếp hạng về Chỉ số sẵn sàng AI của Chính phủ (Oxford Insights công bố), năm 2024, Việt Nam xếp hạng 51 trên tổng số 188 quốc gia và vùng lãnh thổ. Trong khu vực Đông Á, Việt Nam đứng thứ 9 và xếp thứ 5 trong số 10 quốc gia ASEAN

Việt Nam cũng đã chú trọng đào tạo AI ở nhiều cấp độ, xây dựng được các chương trình đào tạo về AI, góp phần hình thành đội ngũ chuyên gia trong nước. Chính phủ cũng đang thúc đẩy hệ sinh thái đổi mới sáng tạo về AI, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nghiên cứu và ứng dụng công nghệ này trong nhiều lĩnh vực như thương mại, y tế, giáo dục, giao thông, tài chính...

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực ban đầu, thực tế phát triển AI ở Việt

Nam vẫn còn rất nhiều hạn chế như sự thiếu hụt đội ngũ chuyên gia AI; chương trình đào tạo chưa đáp ứng được nhu cầu đào tạo AI phù hợp với yêu cầu hoạt động của các doanh nghiệp và cơ quan nhà nước. Hệ thống hạ tầng phục vụ nghiên cứu và phát triển AI tại Việt Nam chưa hoàn thiện. Các vấn đề về bảo mật dữ liệu, quyền riêng tư, và quản lý an ninh quốc gia trong AI vẫn chưa được quản lý chặt chẽ...

Nguy cơ bất bình đẳng

Hiện còn có một vấn đề rất quan trọng là những nhóm người như lao động phi chính thức, người cao tuổi, vùng dân tộc thiểu số... đang có xu hướng bị bỏ lại phía sau trong làn sóng phát triển mạnh mẽ của AI và chuyển đổi số.

Về vấn đề này, GS.TS Giang Thanh Long - Giảng viên Đại học Kinh tế Quốc dân - cho rằng, Việt Nam hiện có khoảng 16 triệu

người cao tuổi, một nhóm dễ bị tổn thương trong quá trình số hóa nếu thiếu tiếp cận công bằng. Bên cạnh đó, có khoảng hơn 65 triệu thanh niên ở độ tuổi 15-24, nhưng chỉ khoảng 12% trong số này tham gia vào các công việc liên quan đến công nghệ, cho thấy sự bất cập giữa đào tạo và nhu cầu thực tế.

GS.TS Giang Thanh Long cũng cảnh báo về nguy cơ bất bình đẳng trong quá trình chuyển đổi công nghệ. Ông lấy ví dụ về tình trạng công nghệ mới chỉ phục vụ cho một nhóm nhỏ doanh nghiệp lớn, trong khi phần còn lại, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, hay người lao động phổ thông lại dường như đứng bên lề của cuộc chơi AI.

“Không chỉ bất bình đẳng trong tiếp cận công nghệ, mà còn cả bất bình đẳng trong việc thụ hưởng thành quả của sự phát triển. Điều này sẽ

tạo ra khoảng cách mới trong xã hội” - GS.TS Giang Thanh Long nói.

Một mối lo khác là sự lạm dụng công nghệ, nếu thiếu chuẩn mực đạo đức và các quy tắc liêm chính trong ứng dụng. GS.TS Giang Thanh Long đặc biệt nhấn mạnh vai trò của giáo dục đạo đức nghề nghiệp, đạo đức dữ liệu và tư duy phản biện trong giảng dạy và đào tạo nhân lực AI, để đảm bảo công nghệ được sử dụng đúng mục đích và phục vụ cho lợi ích cộng đồng, chứ không trở thành công cụ để thao túng hay gây hại.

Việc ứng dụng công nghệ phải đi kèm với nâng cao năng suất lao động và chất lượng sống, chứ không thể chỉ chạy theo những mô hình “hào nhoáng” nhưng không hiệu quả. Các địa phương, đặc biệt là những vùng yếu thế, cần có chính sách phù hợp để đảm bảo không bị lãng quên trong quá trình phát triển.■

Ưu tiên triển khai 3 nhóm sản phẩm công nghệ chiến lược

Tại cuộc họp về việc lựa chọn, đề xuất danh mục các sản phẩm công nghệ chiến lược cần ưu tiên triển khai ngay trong năm 2025 diễn ra mới đây, Phó Thủ tướng Nguyễn Chí Dũng yêu cầu Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các các bộ, cơ quan liên quan rà soát, đánh giá kỹ các sản phẩm đã được đề xuất trên cơ sở đáp ứng một số yêu cầu (tiêu chí) về khả năng làm chủ công nghệ lõi, việc sở hữu các bằng sáng chế công nghệ có liên quan của tổ chức, doanh nghiệp.

Đồng thời, đáp ứng nhu cầu của thị trường, năng lực cạnh tranh của sản phẩm tại thị trường trong và ngoài nước; khả năng sẵn sàng, tiếp tục phát triển, nâng cấp sản phẩm trong thời gian tới để đạt trình độ của quốc tế.

Đặc biệt, nghiên cứu, gộp các sản phẩm cùng sử dụng nền tảng công nghệ chiến lược vào một nhóm; trên cơ sở đó đề xuất 3 nhóm sản phẩm công nghệ chiến lược cần ưu tiên triển khai ngay, bao gồm: (1) Mô hình ngôn ngữ lớn và trợ lý ảo tiếng Việt, AI

camera xử lý tại biên, robot di động tự hành; (2) Hệ thống và thiết bị mạng di động 5G; (3) Nền tảng Blockchain và các lớp ứng dụng.

Ngoài ra, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Bộ: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính tổ chức đánh giá mức độ đóng góp của công nghệ chiến lược vào tăng trưởng của một số ngành, lĩnh vực trọng điểm như công thương, nông nghiệp.

P.V

HÀ NỘI

Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm hàng giả, hàng nhái

> HẢI SON

Với phương châm hành động “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”, Ban Chỉ đạo 389 Hà Nội đã triển khai đồng bộ các biện pháp, tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm hàng giả, hàng nhái nhằm bảo vệ uy tín thương hiệu và quyền lợi người tiêu dùng.

Nỗi lo của doanh nghiệp

8 tháng năm 2025, lực lượng quản lý thị trường Hà Nội đã tiến hành hơn 3.000 vụ kiểm tra, xử lý khoảng 2.900 vụ vi phạm và chuyển hồ sơ hàng chục vụ việc sang cơ quan điều tra. Những con số này cho thấy nỗ lực mạnh mẽ và quyết tâm của thành phố trong việc lập lại trật tự, xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch.

Một ví dụ điển hình là vụ việc liên quan đến sản phẩm “Gạo ông Cua ST25” - thương hiệu nổi tiếng này nhiều năm liền đạt giải gạo ngon nhất thế giới. Thế nhưng, sản phẩm này đã bị làm giả, bán tràn lan với giá rẻ chỉ bằng 60-70% so với gạo thật. Các đối tượng vi phạm thậm chí chỉ thay đổi một chữ trong tên sản phẩm, biến “Gạo ông Cua” thành “Gạo ông Vua” để đánh lừa người tiêu dùng. Tem chống giả và mã QR vốn được xem như “lá chắn công nghệ” cũng bị làm nhái tinh vi, khiến việc phân biệt thật, giả càng trở nên khó khăn.

Tại chợ Nhân Chính và nhiều điểm bán gạo khác ở Hà Nội, hàng trăm bao gạo ST25 giả đã bị thu giữ, hầu hết đều không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc. Sự việc này không chỉ gây thiệt hại cho doanh nghiệp mà còn ảnh hưởng đến uy tín thương hiệu quốc gia.

Tương tự, sau hơn nửa thế kỷ xây dựng thương hiệu, Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh vẫn đối mặt với “con đầu đầu” mang tên hàng giả, hàng nhái. Tình trạng này khiến người tiêu dùng nhầm lẫn, thiệt hại kép cho khách hàng lẫn doanh nghiệp. Theo ông Bông Hoa Việt - Trợ lý Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh, chỉ cần thêm một ký tự



Lực lượng Quản lý thị trường Hà Nội kiểm tra sản phẩm mỹ phẩm do nước ngoài sản xuất tại phố Hàng Cá

Ảnh: Minh Hà

hay cụm từ phía sau tên thương hiệu, hàng kém chất lượng dễ dàng trà trộn ra thị trường. Đây là hồi chuông cảnh báo về mức độ tinh vi và lan rộng của vấn nạn hàng giả hiện nay.

Ông Nguyễn Đặng Hiến - Tổng Giám đốc Công ty Tân Quang Minh (Bidrico) - cho rằng, nếu doanh nghiệp không chủ động đăng ký bảo hộ nhãn hiệu trong và ngoài nước, nguy cơ mất thương hiệu là rất lớn. Những cảnh báo này một lần nữa khẳng định, việc xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch không chỉ là trách nhiệm của cơ quan quản lý, mà còn cần sự chủ động từ chính cộng đồng doanh nghiệp.

Minh bạch để phát triển bền vững

Theo Ban Chỉ đạo 389 TP. Hà Nội, trong 8 tháng năm 2025, công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn thành phố đã được triển khai một cách chủ động, hiệu quả. Các lực lượng chức năng đã tích cực xây dựng và thực hiện đồng bộ các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia, UBND TP. Hà Nội và Ban Chỉ đạo 389 TP. Hà Nội. Qua đó, đã kịp thời phát hiện, xử lý nhiều vụ án, vụ việc, đường dây và các đối tượng vi phạm.

Trong nỗ lực xây dựng môi

trường kinh doanh minh bạch, đại diện Chi cục Quản lý thị trường Hà Nội cho biết, hàng trăm vụ kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp buôn bán hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Những đợt kiểm tra, truy quét diễn ra đồng loạt cả ở khu vực nội thành lẫn ngoại thành, đặc biệt tập trung vào các “điểm nóng” như chợ đầu mối, trung tâm thương mại và các tuyến giao thương lớn.

Ông Dương Mạnh Hùng - Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường Hà Nội - cho biết, điểm nổi bật trong đợt cao điểm lần này là sự chỉ đạo thống

nhất từ UBND TP. Hà Nội với phương châm “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”. Lãnh đạo TP. Hà Nội yêu cầu các lực lượng chức năng kiên quyết xử lý, không né tránh, không nhân nhượng với bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào vi phạm pháp luật về thương mại.

Để tăng tính hiệu quả, Hà Nội đã thành lập các tổ công tác đặc biệt, trực tiếp giám sát và chỉ đạo tại hiện trường. Các kênh phản ánh từ người dân, doanh nghiệp cũng được thiết lập và vận hành nhanh chóng, giúp lực lượng chức năng nắm bắt, xử lý kịp thời thông tin vi phạm.

Việc Hà Nội chủ động triển khai các đợt cao điểm kiểm tra không chỉ thể hiện phản ứng nhanh trước diễn biến phức tạp của thị trường, mà còn khẳng định tầm nhìn chiến lược trong xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch. Một thị trường minh bạch là tiền đề quan trọng để thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và tạo động lực cho doanh nghiệp chân chính phát triển.

“Lực lượng chức năng kiên quyết xử lý vi phạm, không né tránh, không nhân nhượng. Để tăng hiệu quả, thành phố đã lập các tổ công tác đặc biệt, trực tiếp giám sát hiện trường. Đồng thời, các kênh tiếp nhận phản ánh từ người dân và doanh nghiệp được thiết lập, giúp nắm bắt thông tin nhanh chóng, xử lý kịp thời”, ông Dương Mạnh Hùng nhấn mạnh. ■



Gạo ST25 có in hình ông Cua nhưng logo để “Gạo ông Vua” gây nhầm lẫn với thương hiệu “Gạo ông Cua”

Ảnh: Thi Hà

Bộ Công Thương đang tiến hành lấy ý kiến đóng góp cho thông tư về bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (CNNTTB) phù hợp với mô hình chính quyền 2 cấp và bối cảnh phát triển hiện tại.

HẢI LINH

Tại hội thảo lấy ý kiến góp ý sửa đổi Thông tư quy định việc tổ chức bình chọn sản phẩm CNNTTB, bà Nguyễn Thị Lâm Giang - Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Bộ Công Thương) - khẳng định, cần ban hành thông tư mới thay thế Thông tư 26/2014 và Thông tư 14/2018. Việc thay đổi nhằm khắc phục hạn chế, đổi mới phương pháp tiếp cận, bảo đảm tính khả thi và đồng bộ trong tổ chức bình chọn.

Thực tế cho thấy, đến hết năm 2024, chương trình đã ghi nhận 4.154 sản phẩm được chứng nhận cấp tỉnh, 2.111 sản phẩm cấp khu vực và 686 sản phẩm cấp quốc gia. Những con số này phản ánh sức lan tỏa mạnh mẽ, song cũng đặt ra yêu cầu phải có một quy định mới phù hợp hơn với tình hình hiện tại. Bởi lẽ, nhiều văn bản quy phạm pháp

BÌNH CHỌN SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU

Sớm ban hành thông tư mới



Nâng cao tính minh bạch, công bằng và hiệu quả trong bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu

luật liên quan đã thay đổi, đặc biệt là quy định về tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, khiến mô hình bình chọn theo 4 cấp hiện nay bộc lộ bất cập.

Ngoài ra, việc rà soát, loại bỏ thủ tục hành chính không cần thiết, chuẩn hóa bộ tiêu chí đánh giá và bổ sung các khái niệm, thuật ngữ để áp dụng là điều không thể chậm trễ. Bà Lâm Giang nhấn mạnh, thông tư mới sẽ kế thừa điểm mạnh của quy định hiện hành nhưng

đồng thời phải bổ sung nhiều nội dung mới, bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu thực tiễn và mục tiêu dài hạn.

Chia sẻ về những nét mới của thông tư, bà Đinh Thị Huyền Linh - Trưởng phòng Khuyến công (Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công) - cho hay, dự thảo thông tư hướng tới hoàn thiện cơ chế, nâng cao tính minh bạch, công bằng và hiệu quả trong bình chọn sản phẩm CNNTTB. Đặc

biệt, thông tư mới không làm phát sinh thủ tục hành chính, mà còn thúc đẩy ứng dụng nền tảng số trong toàn bộ quy trình.

Dự thảo đưa ra cơ chế bình chọn ở 3 cấp: Xã, tỉnh và quốc gia; được tổ chức định kỳ hai năm một lần. Sản phẩm tham gia phải được sản xuất hợp pháp, bảo đảm chất lượng, an toàn, có sở hữu trí tuệ và khả năng sản xuất hàng loạt. Chương trình chia thành 3 nhóm chính: Thủ công mỹ

nghệ, chế biến nông - lâm - thủy sản và thực phẩm, thiết bị, máy móc, phụ tùng cơ khí và sản phẩm công nghiệp phục vụ sản xuất - tiêu dùng.

Sản phẩm đạt giải sẽ được cấp giấy chứng nhận có hiệu lực 36 tháng, được phép in logo chương trình, đồng thời nhận hỗ trợ kinh phí khuyến công, truyền thông quảng bá và được ưu tiên trong một số chính sách phát triển. Đặc biệt, việc ứng dụng chuyển đổi số trong tổ chức bình chọn sẽ giúp công khai, minh bạch và nâng cao khả năng liên thông dữ liệu từ trung ương đến địa phương, giảm thiểu chi phí, thời gian cho cả cơ quan quản lý và doanh nghiệp.

Dự thảo thông tư mới cũng quy định rõ quyền lợi, trách nhiệm của cơ sở có sản phẩm đoạt giải; trách nhiệm của Hội đồng bình chọn, Ban Giám khảo và vai trò điều phối của Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công. Đây là bước tiến quan trọng để hoạt động bình chọn thực sự trở thành công cụ hỗ trợ sản xuất, mở rộng thị trường và nâng cao vị thế cho sản phẩm nông thôn. *“Dự thảo được xây dựng với quan điểm bao trùm là đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đồng thời bổ sung nội dung về chuyển đổi số và phát triển xanh trong hoạt động bình chọn”*, bà Huyền Linh nhấn mạnh. ■

LÂM ĐỒNG

Tháo điểm nghẽn cho cụm công nghiệp

Theo quy hoạch giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tỉnh Lâm Đồng dự kiến hình thành 67 cụm công nghiệp với tổng diện tích hơn 2.620 ha. Tuy nhiên, đến nay, mới có 23 cụm có nhà đầu tư hạ tầng, chiếm khoảng 32% diện tích quy hoạch. Điều này phản ánh rõ hiện trạng tiến độ phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh còn chậm trong khi nhu cầu về mặt bằng sản xuất của doanh nghiệp ngày càng lớn.

Theo báo cáo từ Sở Công Thương Lâm Đồng, điểm nghẽn chủ yếu nằm ở khâu giải phóng mặt bằng, hạ tầng chưa đồng bộ, nhiều dự án vướng quy hoạch đất quốc phòng hoặc chồng lấn khoáng sản. Bên cạnh đó, nguồn vốn đầu tư hạ tầng, nhất là hệ thống xử lý nước thải tập trung còn hạn chế, khiến việc thu hút nhà đầu tư thứ cấp gặp nhiều khó khăn.

Trước thực tế này, UBND tỉnh Lâm Đồng đã tổ chức nhiều cuộc họp chuyên đề, chỉ đạo rà soát toàn diện về đất đai, quy hoạch, logistics và năng lực thu hút đầu tư. Theo đại diện UBND tỉnh Lâm Đồng, chính quyền địa phương, nhất là cấp xã, phường phải vào cuộc tích cực hơn, đồng hành cùng doanh nghiệp ngay từ khâu giải phóng mặt bằng đến xúc tiến đầu tư.

Những điểm nghẽn khiến Lâm Đồng gặp khó trong phát triển và hoàn thiện hạ tầng cụm công nghiệp, ảnh hưởng tới công tác chuẩn bị mặt bằng sạch cho sản xuất của địa phương.

NGA VIỆT

Cách tiếp cận này được xem như giải pháp “từ gốc”, bởi chính quyền cơ sở là đơn vị trực tiếp gắn với cụm công nghiệp, có vai trò quan trọng trong việc tháo gỡ vướng mắc cho nhà đầu tư. Khi địa phương chủ động vận động, hỗ trợ, quá trình triển khai cụm công nghiệp sẽ thuận lợi và nhanh hơn. Một trong những mục tiêu trọng tâm mà Lâm Đồng đặt ra không chỉ là hình thành các cụm công nghiệp, mà còn phải xây dựng mặt bằng sản xuất “sạch”, đạt tiêu chuẩn



Nhiều cơ sở đã đầu tư sản xuất tại cụm công nghiệp

Việc phát triển cụm công nghiệp không chỉ mang ý nghĩa mở rộng mặt bằng sản xuất, mà quan trọng hơn là tạo ra môi trường sản xuất an toàn, thân thiện, bền vững. Đây cũng là cách để Lâm Đồng gắn kết công nghiệp với thế mạnh địa phương về nông sản, du lịch sinh thái, công nghiệp chế biến.

để doanh nghiệp an tâm đầu tư lâu dài. Tỉnh đặc biệt quan tâm đến hệ thống xử lý nước thải tập trung, coi đây là điều kiện tiên quyết để thu hút các dự án công nghệ cao, quy mô lớn.

Để đạt mục tiêu này, tỉnh đơn đốc chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật triển khai nhanh các dự án, đưa cụm công nghiệp vào hoạt động đúng tiến độ. Đồng thời, bố trí vốn đầu tư công cho đèn

bù, giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch yếu tố then chốt để hấp dẫn nhà đầu tư thứ cấp.

Song song với việc hoàn thiện hạ tầng, Lâm Đồng cũng tăng cường xúc tiến đầu tư bằng nhiều hình thức: Kết nối doanh nghiệp sản xuất với nhà đầu tư hạ tầng, quảng bá tiềm năng địa phương, chủ động mời gọi những dự án phù hợp định hướng phát triển bền vững.

Một “điểm sáng” là năm 2025, Sở Công Thương tỉnh đang triển khai 43 đề án khuyến công địa phương và 3 đề án khuyến công quốc gia, với tổng kinh phí hơn 10,5 tỷ đồng. Đây là nguồn lực quan trọng để hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã trong cụm công nghiệp đầu tư máy móc, công nghệ hiện đại, từng bước nâng chuẩn sản xuất.

Theo định hướng, đến năm 2030, Lâm Đồng sẽ hình thành một số cụm công nghiệp chuyên ngành, cụm công nghiệp hỗ trợ, đạt tỷ lệ lấp đầy cao, đồng thời bảo đảm tiêu chuẩn hạ tầng và môi trường. Khi đó, “bài toán” mặt bằng sản xuất sạch - vốn là điểm nghẽn hiện nay - sẽ được tháo gỡ, mở ra cơ hội cho doanh nghiệp và người dân cùng hưởng lợi. ■

Hướng tới kỷ niệm 35 năm thành lập Tổng công ty Khí Việt Nam (PV GAS), Công ty Cổ phần Phân phối khí thấp áp dầu khí Việt Nam (PV GAS D) tự hào nhìn lại chặng đường phát triển đầy bản lĩnh, trách nhiệm và bút phá.

➤ **NGA PHUONG**



Ban lãnh đạo PV GAS D và các cổ đông lớn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

PV GAS D

Tiên phong phân phối khí sạch

Khẳng định vai trò dẫn dắt trong phân phối khí thiên nhiên

Với tầm nhìn chiến lược, tinh thần tiên phong và khả năng thích ứng trước biến động thị trường, PV GAS D đã khẳng định vai trò dẫn dắt trong lĩnh vực phân phối khí thiên nhiên, khí hóa lỏng và khí nén cho khách hàng công nghiệp trên cả nước. Từ những ngày đầu thị trường còn sơ khai đến khi vươn lên trở thành nhà phân phối khí thiên nhiên và khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) quy mô toàn quốc, mỗi dấu mốc thành công của PV GAS D đều kết tinh trí tuệ tập thể, khát vọng vươn xa và cam kết mạnh mẽ vì một tương lai năng lượng xanh - sạch - hiệu quả.

Trên hành trình phát triển, PV GAS D luôn chú trọng hợp tác chiến lược, tạo nền tảng vững chắc cho bước tiến dài hạn. Năm 2017, Liên minh chiến lược với Tokyo Gas Asia - một trong những tập đoàn khí đốt lớn nhất Nhật Bản - đã giúp PV GAS D tiếp cận công nghệ, tài chính, quản lý và marketing hiện đại. Đồng thời, hai bên thành lập Ủy ban Đối mới nhằm xây dựng chiến lược và phát triển giải pháp năng lượng mới.

Với sự đồng hành của các cổ đông chiến lược quốc tế là Tokyo Gas Asia (25%) và Saibu Gas Holdings (21%), PV GAS D có thêm nguồn vốn, công nghệ tiên tiến và kinh nghiệm quản trị toàn cầu, qua đó nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường. Trong nước, PV GAS D hợp tác chặt chẽ với các Ban quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp (KCN), tiêu biểu như IDICO và HEZA Hải Phòng, để thúc đẩy chuyển đổi năng lượng. Không chỉ dừng lại ở việc cung cấp khí sạch, doanh nghiệp còn cùng địa phương triển khai chính sách quốc

gia về phát triển năng lượng bền vững, góp phần hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng xanh.

Chuyên nghiệp hóa dịch vụ

Để đảm bảo cung cấp khí an toàn, liên tục và hiệu quả, PV GAS D không ngừng đầu tư cơ sở hạ tầng và dịch vụ kỹ thuật chuyên sâu, nổi bật là dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa được triển khai toàn diện cho hệ thống tiếp nhận và phân phối khí, bao gồm bảo dưỡng thiết bị cơ khí, đường ống, van, hệ thống điện - điều khiển. Nhờ vậy, sau hơn 23 năm vận hành, hệ thống khí thấp áp của PV GAS D luôn hoạt động ổn định, hạn chế tối đa sự cố và gián đoạn cung cấp khí. Đồng thời, nhiều dự án cải tạo quan trọng cũng được triển khai như tăng công suất trạm Taicera, cải tạo tuyến ống và trạm tại Vina Kyoel... Qua đó, giúp khách hàng tối ưu hóa sản xuất và nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng.

Đón đầu xu thế năng lượng

PV GAS D coi đổi mới công nghệ là nhiệm vụ trọng tâm để kiến tạo giải pháp năng lượng thân thiện môi trường, với nhiều hướng đi. Cụ thể: Triển khai công nghệ đồng phát (Cogen) giúp tận dụng khí thiên nhiên để đồng thời sản xuất điện và nhiệt, tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu suất năng lượng cho khách hàng. Phát triển các giải pháp năng lượng tích hợp kết hợp LNG, điện mặt trời và đồng phát, vừa mang lại lợi ích kinh tế vừa giảm phát thải CO₂.

PV GAS D đã ký biên bản ghi nhớ (MOU) với Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn về cung cấp LNG cho Nhà máy Lọc dầu Dung Quất. Đây là minh chứng

cho vai trò tiên phong trong chuyển đổi nhiên liệu sạch. Bên cạnh đó, hợp tác cùng HEZA triển khai các chương trình thúc đẩy chuyển đổi năng lượng trong KCN Hải Phòng, đóng góp cho mục tiêu phát triển bền vững của thành phố

và khu vực. Lan tỏa tri thức công nghệ thông qua các hội thảo chuyên đề LNG, không chỉ phổ biến kiến thức về vận hành, an toàn, BDSC mà còn tạo diễn đàn kết nối doanh nghiệp, thúc đẩy thị trường khí sạch tại Việt Nam.■

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN SƠN ĐỘNG - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2691/TB-NDSD

Bắc Ninh, ngày 15 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO

Mời dự Hội thảo về công tác tiêu thụ tro bay, xỉ đáy
của Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV

Kính gửi: Các đơn vị quan tâm

Để đẩy mạnh việc xử lý và tiêu thụ tro bay, xỉ đáy trong năm 2026 tại Công ty nhiệt điện Sơn Động - TKV tuân thủ theo Quyết định số 452/QĐ-TTg ngày 12/4/2017; Nghị định 09/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ và Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 26/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV chuẩn bị triển khai công tác tiêu thụ tro bay, xỉ đáy là sản phẩm thu được trong quá trình sản xuất với nội dung như sau:

1. Nội dung

Với mong muốn tìm kiếm các đối tác thông qua quá trình Đấu giá tài sản theo Luật đấu giá hiện hành. Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV kính mời các đơn vị có quan tâm công tác tiêu thụ tro bay, xỉ đáy là sản phẩm thu được trong quá trình sản xuất của Công ty chúng tôi. Đến để khảo sát chất lượng, địa điểm tiếp nhận, cung đường vận chuyển tro bay, xỉ đáy ... và những thuận lợi, khó khăn liên quan đến tiêu thụ tro bay, xỉ đáy của Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV.

2. Thời gian, địa điểm

- Thời gian: 14 giờ 00 phút, thứ 3 ngày 23/09/2025.

- Địa điểm: Tại Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV, thôn Đồng Rì, xã Tây Yên Từ, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

3. Thành phần tham dự

- Công ty nhiệt điện Sơn Động - TKV: Ban lãnh đạo Công ty, phòng KHĐTVT, phòng KTTC, phòng KTAT, PXVH và các CBCNV có liên quan.

- Các đơn vị có quan tâm: Công tác tiêu thụ tro bay, xỉ đáy.
Mọi thắc mắc xin liên hệ: Ông Vi Anh Sáu, nhân viên Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư, số điện thoại: 0919521212. Kính đề nghị các đơn vị tham gia đăng ký trước ngày 22/09/2025 để công tác chuẩn bị hội thảo được diễn ra tốt đẹp.

Công ty rất mong nhận được sự nhiệt tình tham gia của quý đơn vị quan tâm.
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Giám đốc (b/c);
- Các PGD;
- Website: vinacomin.vn;
- Website: dienluctkv.vn;
- Website: nhietdiensondong.vn;
- Báo Công thương;
- Tạp chí Môi trường Giao thông;
- Báo Bắc Ninh;
- Phòng KTAT, KTTC, PXVH (p/h);
- Lưu: VT, KHĐTVT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Xuân Trường

Là một trong những đơn vị thành viên chủ lực của PV GAS, PV GAS D đã và đang góp phần quan trọng trong việc định hình, lan tỏa giá trị và thúc đẩy sự phát triển bền vững của ngành công nghiệp khí tại Việt Nam.



CÔNG TY CỔ PHẦN NHIÊN LIỆU BAY PETROLIMEX

- ✈ Nhà cung cấp nhiên liệu hàng không chuyên nghiệp hàng đầu Việt Nam.
- ✈ Là Doanh nghiệp thành viên thuộc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.
- ✈ Hoạt động sản xuất kinh doanh của Petrolimex Aviation tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn nghiêm ngặt của Tổ chức hàng không Dân dụng Quốc tế (ICAO), yêu cầu chất lượng hàng không dân dụng cho hệ thống hoạt động chung (AFQRJOS) do Tổ chức Quốc tế JIG ban hành phiên bản mới nhất.
- ✈ Được khách hàng đánh giá cao về chất lượng dịch vụ, giá cạnh tranh, đáp ứng nhanh và đầy đủ mọi yêu cầu về nhiên liệu Jet A-1 tại các điểm bán hàng.



Website: www.pa.petrokimex.com.vn
Email: ops.fuelorder@petrolimex.com.vn
Tel: 024 3516 1400



Báo Công Thương

■ Tòa soạn: 655 Phạm Văn Đồng, phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội
ĐT: 024. 39366400 - Fax: 024. 39366402
Email: thukytoasoanbaocct@gmail.com

■ Tổng Biên tập: NGUYỄN VĂN MINH * Phó Tổng Biên tập: NGUYỄN TIẾN CƯỜNG

■ Văn phòng đại diện phía Nam: 12 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh * ĐT: 028.39144258

■ Văn phòng đại diện miền Trung: 7B Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Cường, TP. Đà Nẵng * ĐT: 0236.3788859

■ Giấy phép xuất bản: Số 276/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 4/8/2023
■ Kỳ hạn xuất bản: 3 kỳ/tuần - Kích thước: 29x41,5cm - Số trang: 12
■ In tại Công ty TNHH MTV In Báo Hà Nội mới

Giá: 9.600 đồng